TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Bùi Thị Thu Hằng;

- Ông Sái Văn Trọng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Đại- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Bà Đỗ Hường Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 69/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 08/8/1997 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 10, xã P, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T và bà Đặng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 (có mặt).

Người bị hại: Bà D Thị T , sinh năm 1970; nơi cư trú: 66 đường T, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/02/2018, Nguyễn Ngọc T đến thuê phòng 302 tại nhà nghỉ M ở khu hành chính 2, phường L, thành phố V để nghỉ. Khoảng 12 giờ ngày 04/02/2018, T đến quán internet cách nhà nghỉ khoảng 100m chơi điện tử đến 18 giờ 30 phút thì T không chơi nữa. Do hết tiền, không có nghề nghiệp, thu nhập nên T nảy sinh ý định xem ai có tài sản sơ hở để cướp giật lấy tiền tiêu xài cá nhân. T đi bộ một mình quanh khu vực chợ tạm thuộc phường L, thành phố Vnhưng không cướp giật được tài sản của ai. Do một vài lần đến mua đồ ở cửa hàng tạp hóa của bà Doãn Thị T, sinh năm 1970 ở tại số nhà 66 đường

Trần Phú, phường L, thành phố V nên T biết bà T bán hàng một mình và thường đeo một túi đựng tiền trước ngực, do vậy T nảy sinh ý định cướp giật tài sản của bà T. Khoảng hơn 20 giờ ngày 04/02/2018, T đi bộ một mình đến cửa hàng của bà T, giả vờ hỏi mua một bao thuốc lá nhãn hiệu ba số và một bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long, nhưng do sợ hãi không dám thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên T bảo bà T là quên ví, cho gửi lại hai bao thuốc lá để về lấy tiền. T đi bộ ra khỏi quán, quan sát thấy nhà bà T không có ai xung quanh vắng vẻ nên quyết định thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Khoảng 3 phút sau, T quay lại, bảo bà T bán cho 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Kent và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long. Khi bà T đưa bao thuốc là Kent và Thăng Long, T dùng tay trái cầm hai bao thuốc là đúc vào Túi áo bên phải, đồng thời dùng tay phải giật túi xách vải màu tím bà T đang kẹp ở nách bên trái rồi bỏ chạy. Bà T tri hô "cướp, cướp" và đuổi theo T rồi cùng người dân xung quanh bắt được T , đưa đến Công an phường Liên Bảo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: 01 túi sách vải màu tím T cướp giật được của bà T, bên trong có số tiền 5.025.000,đ, 53 thẻ cào điện thoại mạng Viettel trị giá 3.760.000,đ, 12 thẻ cào điện thoại mạng Mobifone trị giá 790.000,đ, 33 thẻ cào điện thoại mạng Vinafone trị giá 1.830.000,đ. Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, 01 tai nghe điện thoại, 01 đồng hồ, 01 bao thuốc lá Kent.

Ngày 26/02/2018, Cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 Túi xách vải màu tím kích thước (15x30)cm. Tại Kết luận định giá số: 26 ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá Uỷ ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 Túi xách vải màu tím trị giá 50.000,đ.

Ngày 05/02/2018, anh Đồng Xuân H, sinh năm 1974 trú tại xã Tứ Trưng, huyện Vi, tỉnh Vĩnh Phúc là quản lý của nhà nghỉ Minh Châu đã giao nộp 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Ngọc T , 01 balo màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bị vỡ màn hình.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKSNDTPVY-VP ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên (từ bút lục 38 đến 42).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa

đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 2, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu và trả cho bà Doãn Thị T 01 túi sách vải màu tím, số tiền 5.025.000,đ, 53 thẻ cào điện thoại mạng Viettel trị giá 3.760.000,đ, 12 thẻ cào điện thoại mạng Mobifone trị giá 790.000,đ, 33 thẻ cào điện thoại mạng Vinafone trị giá 1.830.000,đ, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Kent là hợp pháp; trả lại cho Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, 01 tai nghe điện thoại, 01 đồng hồ và 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Ngọc T , 01 balo màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bị vỡ màn hình là tài sản cá nhân của T , không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 04/02/2018, do không có tiền tiêu sài nên Nguyễn Ngọc T đến cửa hàng tạp hóa của bà Doãn Thị T ở đường Trần Phú, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, giả vờ hỏi mua hàng, lợi dụng sơ hở của bà T, T nhanh chóng dùng tay phải cướp giật chiếc Túi xách bà T, bên trong chiếc túi xách có 5.025.000,đ tiền mặt và 98 thẻ cào điện thoại. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.455.000,đ.

Hành vi dùng tay giật tài sản của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt tù đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, làm nhân dân lên án và bất bình. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, lợi dụng sơ hở người khác chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã: "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra v à tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Trách nhiệm dân sự: Đối với 01 Túi sách vải màu tím, số tiền 5.025.000,đ, 98 thẻ cào điện thoại các loại, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Kent, Ngày 02/4/2018, Cơ quan điều tra trả lại bà Doãn Thị T và đối với 01 bao thuốc là Thăng Long của bà T , T đã làm rơi mất khi bỏ chạy. Sau khi nhận lại tài sản bà D không yêu cầu về bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Đồng Xuân H quản lý của nhà nghỉ Minh Châu khai nhận Nguyễn Ngọc T còn nợ tiền nhà nghỉ 150.000,đ. Số tiền này anh Hoạt không yêu cầu T phải trả nhà nghỉ Minh Châu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, 01 tai nghe điện thoại, 01 đồng hồ, 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Ngọc T, 01 balo màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bị vỡ màn hình là tài sản cá nhân của T , không liên quan đến hành vi phạm tội. Nên trả lại cho T, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bắt tạm giữ, tam giam bị cáo (ngày 04/02/2018).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bị vỡ màn hình, 01 tai nghe điện thoại, 01 đồng hồ nhãn hiệu Luobos, 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Ngọc T , 01 balo màu đen, là tài sản cá nhân của T , không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/5/2018).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý